

Giồng Trôm, ngày 26 tháng 4 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào biên bản hòa giải thành **ngày 18 tháng 4 năm 2025** về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 470/2024/TLST-DS ngày 04 tháng 11 năm 2024 về việc tranh chấp hợp đồng góp hội.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị K, sinh năm 1955; nơi cư trú: Số E, ấp H, xã T, huyện G, tỉnh Bến Tre.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn:

- Ông Phạm Văn H, sinh năm 1975; hộ khẩu thường trú: 351, ấp C, xã M, huyện G, tỉnh Bến Tre.

- Ông Đỗ Hiệp P, sinh năm 1995; địa chỉ thường trú: 114/3, ấp C, xã S, thành phố B, tỉnh Bến Tre;

- Ông Phan Tuấn A, sinh năm 1998; địa chỉ thường trú: Số C, ấp L, xã P, huyện C, tỉnh Bến Tre;

Cùng địa chỉ liên hệ: Số A, ấp B, xã B, thành phố B, tỉnh Bến Tre.

2. Bị đơn: Bà Trần Thị Đ, sinh năm 1980; nơi cư trú: Ấp M, xã P, huyện G, tỉnh Bến Tre.

II. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Bà Trần Thị Đ chịu trách nhiệm trả cho bà Nguyễn Thị K số tiền hui còn nợ là 27.200.000 (Hai mươi bảy triệu hai trăm nghìn) đồng.

- Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

- Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch đương sự phải chịu 50% là 680.000 (Sáu trăm tám mươi nghìn) đồng, bà Trần Thị Đ chịu toàn bộ và bà Đ còn phải nộp số tiền này.

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

IV. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Giồng Trôm;
- Chi cục THADS huyện Giồng Trôm;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Ngọc Huyền